

Bản án số: **65/2021/HSST**

Ngày 23-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Hồng Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Thanh Hải và bà Hà Thị Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 22/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 09/12/2021, đối với bị cáo:

**HÀ THỊ KIỀU A**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/5/1991, tại Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 16, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà D và bà Lục Thị N; có chồng là Vi Văn B đã ly hôn và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

\* Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Bùi Văn L, Văn phòng Luật sư Thái Dương, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên cử, (có mặt).

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Lục Chí K, sinh năm 1992, trú tại KC1, xã BV, huyện NS, tỉnh BK, (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Minh T1, sinh năm 1989, trú tại xóm LB, xã SP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

*\* Người chứng kiến:*

1. Ông Trần Văn T2, sinh năm 1946, trú tại: Tổ 2, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

2. Chị Hoàng Thị N1, sinh năm 1983, trú tại: Tổ 18, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 29/6/2021, tại khu vực chung cư Tiến Bộ, thuộc tổ 02, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Hà Thị Kiều A sinh năm 1991, trú tại tổ 16, phường PDP, thành phố Thái Nguyên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi giả da màu nâu của A đeo trước ngực có 01 túi nylon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng, A khai nhận đó là Heroine mua về để bán kiếm lời, được niêm phong ký hiệu A. Ngoài ra, còn thu giữ của A 01 túi giả da màu nâu hình tròn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số thuê bao 0367.437.857. Cơ quan điều tra tiến hành cân kiểm tra chất bột nghi là Heroine thu giữ của A có khối lượng là 37,372 gam.

Tại Kết luận Giám định số 1100 ngày 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì A1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 37,372 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau: Khoảng tháng 5 năm 2021, A quen người phụ nữ tên H2 nhà ở khu vực cổng Trường Cao đẳng Luyện kim, thuộc phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên và được H2 cho biết có Heroine bán, hai người cho nhau số điện thoại. Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2021, A liên lạc với H2 đặt mua Heroine với số tiền là 26.000.000 đồng, A thuê xe taxi biển số 20A-186.85, do Lục Chí K điều khiển đến khu vực gần cổng Trường Cao đẳng Luyện kim Thái Nguyên. Sau đó A và H2 đi bộ vào một ngôi nhà gần đó để giao dịch mua bán ma túy, A đưa cho H2 26.000.000đ và nhận 01 gói Heroine bọc bằng túi nylon màu đen. A cho ma túy vào túi giả da màu nâu đeo trước ngực rồi cùng K đi về chung cư Tiến Bộ, thuộc tổ 02, phường HVT, thành phố Thái Nguyên để tìm nơi tiêu thụ, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS, ngày 20/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo HÀ THỊ KIỀU A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo HÀ THỊ KIỀU A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo HÀ THỊ KIỀU A từ 15 năm đến 16 năm tù. Phạt bị cáo từ 05 triệu đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo và 02 túi giả da; tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/6/2021, bị cáo đã có hành vi mua 37,372 gam ma túy, loại Heroine với giá 26.000.000 đồng của một người phụ nữ không rõ nhân thân, tại cổng Trường Cao đẳng Luyện kim thuộc phường Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, với mục đích mang về để bán kiếm lời. Sau đó, bị cáo đi đến khu chung cư Tiên Bộ thuộc tổ 2, phường HVT, thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên tìm nơi tiêu thụ, thì bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, điều luật có nội dung:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm.*

*...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.*

*...b) ...Heroin có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.*

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hủy hoại sức khỏe của con người và làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác. Tính chất nghiêm trọng trong vụ án này, thể hiện ở khối lượng ma túy do bị cáo mua bán trái phép nhằm mục đích kiếm lời. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù và cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong công cuộc phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy các bì niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy được ký hiệu A1, A2 thu giữ của bị cáo.

- Đối với 02 túi giả da màu nâu thu giữ của bị cáo, xác định không liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, xác định bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này vào việc mua bán ma túy, xét thấy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng tên là H2, theo bị cáo khai là người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo vào ngày 29/6/2021. Do bị cáo không biết rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo HÀ THỊ KIỀU A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".  
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo HÀ THỊ KIỀU A **15** (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/6/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

1. 01 niêm phong ký hiệu A2, có chữ ký Quách Minh Hải, Nguyễn Hữu Hùng, Lương Văn Minh, Trần Văn Hòe, Trần Văn T2, HÀ THỊ KIỀU A và hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 30,417 gam heroine.

2. 01 niêm phong ký hiệu A1, có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Ngô Đức Cường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 6,869 gam Heroine, là mẫu còn lại sau giám định.

3. 02 túi giả da màu nâu.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng.

*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 22/10/2021.*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vương Hồng Giang**



